

NHẬN ĐỊNH THỊ TRƯỜNG

HSX:

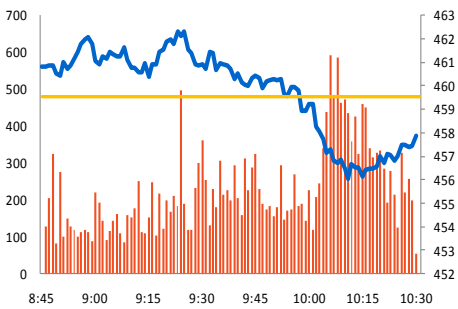
Tổng quan thị trường

	Giá trị	Thay đổi	± %
VN-Index	457.88 ↓	-1.64	-0.36%
KLGD (triệu ck)	36.12 ↑	11.33	45.70%
GTGD (tỷ đồng)	894.13 ↑	361.98	68.02%
Tổng cung (triệu ck)	33.02 ↓	-14.83	-30.99%
Tổng cầu (triệu ck)	28.67 ↓	-16.12	-35.99%
Giao dịch NN			
KL mua (triệu ck)	2.39 ↑	0.82	51.72%
KL bán (triệu ck)	0.71 ↓	-0.11	-13.71%
Giá trị mua (tỷ đồng)	93.02 ↑	44.29	90.88%
Giá trị bán (tỷ đồng)	39.91 ↑	14.35	56.13%

Nhận định thị trường:



Biến động trong ngày



Thị trường sẽ có xu hướng suy giảm nhẹ trong tuần cuối Quý như chúng tôi đã nói rõ trong các bản tin gần đây. Lực bán có phần tăng lên. Thị trường đóng cửa giảm điểm nhẹ tuy nhiên nếu loại trừ 4 cổ phiếu làm méo mó VN-Index như BVH, MSN, VICV, VPL thì mức giảm sâu hơn. Thanh khoản tăng, số cổ phiếu giảm tăng, nhiều cổ phiếu giảm sàn, tất cả các yếu tố này cho thấy cho thấy lực bán tăng đáng kể. Nhiều bluechips có dấu hiệu đỡ giá NAV ngày hôm nay. Loại trừ yếu tố đỡ giá NAV thì thị trường hoàn toàn có thể giảm sâu hơn. Tất cả những điều này cho thấy tâm lý thị trường đang yếu (weak market sentiment).

Nguyên nhân chủ yếu của việc thị trường suy yếu là do các vấn đề kinh tế vĩ mô (lạm phát, tỷ giá) vẫn còn khó khăn như chúng tôi vẫn thường xuyên phân tích trong các bản tin gần đây. Lạm phát cả năm có thể lên đến >12%, lãi suất huy động có thể duy trì ở mức 14%/năm trong một thời gian dài; thâm hụt thương mại Quý I/2011 là 3.030 tr USD cho thấy khó khăn về ngoại hối chưa có dấu hiệu giải quyết. Tất cả bức tranh kinh tế vĩ mô này chưa ủng hộ xu hướng tăng điểm của thị trường.

Trong ngắn hạn, vùng hỗ trợ ngắn hạn được đặt tại 450-457, nơi có đáy gần nhất và đường trendline hướng lên. Các chỉ tiêu kỹ thuật như RSI, MACD, ADX, khối lượng giao dịch tăng, số cổ phiếu giảm sâu tăng đang ủng hộ xu hướng suy giảm nhẹ của thị trường.

Trong trung hạn: Nếu phá vỡ hỗ trợ 450 điểm, thị trường hướng xuống hỗ trợ mạnh tại 420-430 điểm.

Phạm Bình

GD Phân tích

18 Lý Thường Kiệt, Quận Hoàn Kiếm, Hà Nội

ĐT: (84-4) 39343888 Fax: 393439999

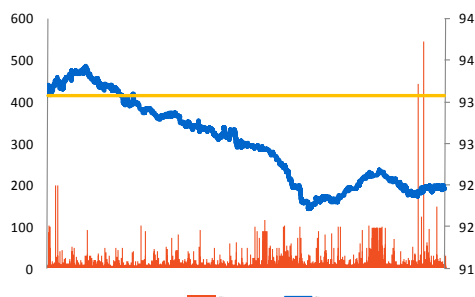
Chiến lược: giống như các quý gần đây, trong tuần cuối quý, có thể có hiện tượng đánh lên đỡ NAV. Chúng tôi bị quan về xu hướng ngắn hạn của thị trường. Nếu trong các phiên tới, thị trường bật lên thì nhà đầu tư có thể chờ đợi bán ra nếu thị trường tăng điểm với khối lượng giao dịch yếu. Trường hợp thị trường giảm tiếp thì nhà đầu tư nên bán cắt lỗ nếu thị trường giảm xuống dưới 450 điểm. Việc mua vào nên thận trọng, khả năng thị trường sẽ còn tiếp tục giảm. Khu vực 420-430 sẽ là khu vực ưa thích để mua vào.

HNX:

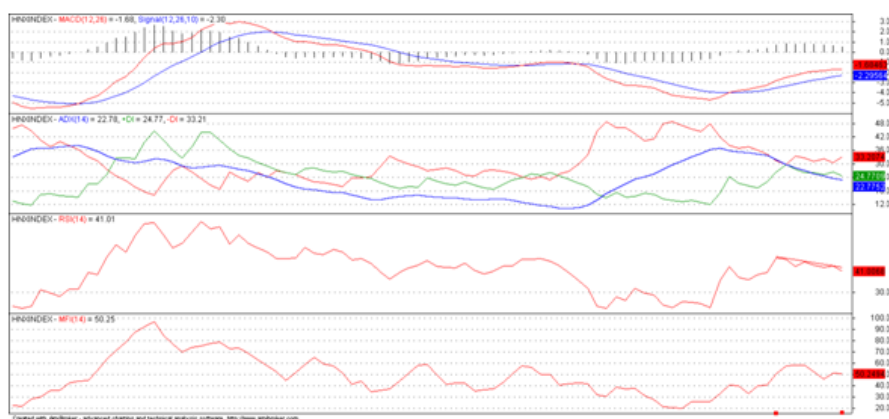
Tổng quan thị trường

	Giá trị	Thay đổi	± %
HNX-Index	91.94 ↓	-1.13	-1.21%
KLGD (triệu ck)	63.36 ↑	35.18	124.89%
GTGD (tỷ đồng)	854.49 ↑	442.67	107.49%
Tổng cung (triệu ck)	53.26 ↑	11.78	28.41%
Tổng cầu (triệu ck)	50.39 ↑	0.62	1.25%
Giao dịch NN			
KL mua (triệu ck)	1.24 ↑	0.69	126.40%
KL bán (triệu ck)	0.20 ↓	-0.24	-54.42%
Giá trị mua (tỷ đồng)	19.53 ↑	11.90	155.90%
Giá trị bán (tỷ đồng)	2.48 ↓	-2.25	-47.54%

Biến động trong ngày



Nhận định thị trường:



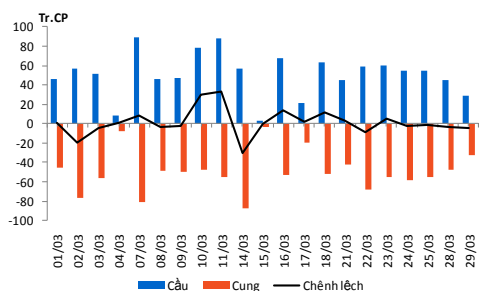
- Thị trường có giảm điểm mạnh với khối lượng giao dịch tăng cho thấy lực bán mạnh sau khi thị trường thất bại không vượt qua đỉnh gần nhất ở 96 điểm.

- Các chỉ báo kỹ thuật khác như MACD, ADX, RSI cũng đang chuyển sang tín hiệu hơi tiêu cực. Lực bán sẽ tăng mạnh nếu thị trường tiếp tục giảm sâu.

- Tổng hợp lại, thì chúng tôi vẫn tiếp tục bi quan về thị trường. Việc giảm bớt thậm chí bán hết cổ phiếu nên tiến hành khi thị trường giảm xuống dưới 90.7 điểm là cần thiết.

HSX:

Cung cầu

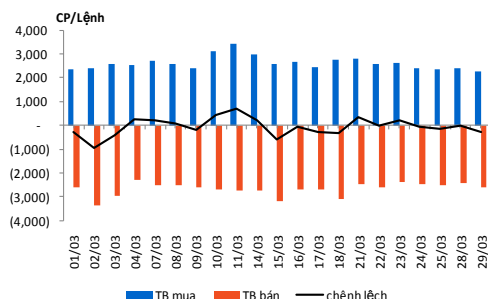


Diễn biến thị trường sàn Hồ Chí Minh:

Diễn biến HSX hôm nay khá giống với ngày hôm qua, đợt 1 khối lượng giao dịch tăng vọt lên trên 7 triệu cp, tương đương 256 tỷ đồng. Trong đó chủ yếu là giao dịch thoả thuận 6,18 triệu cổ phiếu PGD từ CTCP Kinh doanh khí hóa lỏng miền Bắc (PVG) thoả thuận bán lại cho PV GasVietnam, tương đương 235,7 tỷ đồng. Kết thúc đợt 1, VN-Index tăng 1,16 điểm lên 460,68 điểm. Đà tăng điểm tiếp tục được duy trì đến hết đợt 2, với gần 2 điểm tăng thêm lên 461,55 điểm. Tuy nhiên đến cuối phiên các cổ phiếu blue-chips bị bán mạnh, quay đầu giảm giá, cụ thể BVH giảm 500 đồng, CTG giảm 600 đồng; SSI giảm 700 đồng. Chỉ số cả phiên giảm 1,64 điểm (-0,36%), đóng cửa ở 457,88 điểm. Toàn thị trường có 156 mã giảm giá (26 mã giảm sàn), 61 mã tăng giá, và 70 mã đứng giá.

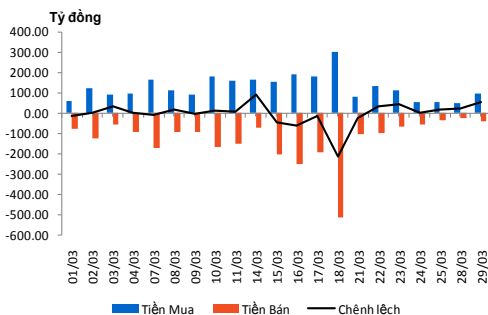
Thanh khoản trên sàn HSX hôm nay tuy tăng mạnh đạt 894 tỷ đồng nhưng chủ yếu là giao dịch thoả thuận. Nếu loại bỏ giao dịch bất thường này, cụ thể là 235,7 tỷ của cổ phiếu PGD thì thanh khoản cũng chỉ tăng nhẹ so với phiên trước.

Trung bình lệnh mua/bán



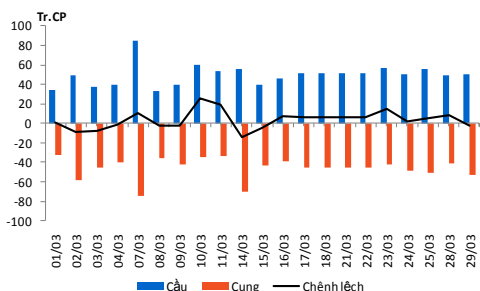
Khối ngoại tiếp tục mua ròng 53 tỷ đồng trên HSX, tăng gấp đôi so với phiên hôm qua. Đây là phiên thứ 6 liên tiếp khối ngoại mua ròng và là phiên mua ròng lớn nhất trong 2 tuần qua. Các cổ phiếu được mua ròng là các cổ phiếu bất động sản như SJS (9.9 tỷ đồng), và HAG (7.5 tỷ đồng). Giao dịch ở các cổ phiếu còn lại không nhiều, khối lượng bán khiêm tốn.

Giao dịch NĐTNN

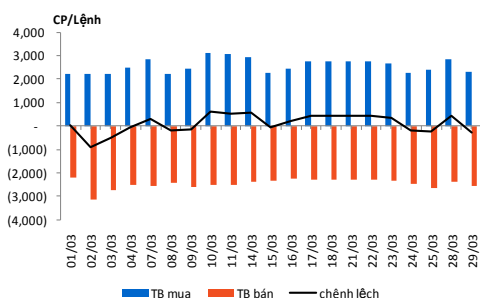


HNX:

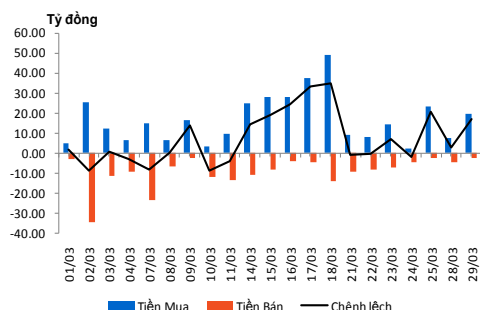
Cung cầu



Trung bình lệnh mua/bán



Giao dịch NĐTNN



Diễn biến thị trường Hà Nội:

HNX-Index trong hai đợt giao dịch đầu giảm nhẹ 0,39 điểm xuống 92,7 điểm, KLGD đạt gần 11,6 triệu cổ phiếu. Về cuối phiên khối lượng giao dịch tăng đột biến với hơn 63,3 triệu đơn vị được chuyển nhượng, trị giá 854 tỷ đồng. Trong đó, tương tự giống sàn HSX, giao dịch thoả thuận chiếm đa số với 30,9 triệu đơn vị, tương đương 353 tỷ đồng. Tuy nhiên việc một số cổ phiếu lớn như VCG, PVX, PVS, KLS giảm đã tác động tiêu cực đến chỉ số HNX. Kết thúc phiên, HNX-Index giảm HNX-Index mất 1,13 điểm (1.21%), về mức 91.94 điểm

Các cổ phiếu được giao dịch nhiều nhất gồm có KLS, VND, PVG,... PVG trước việc bán toàn bộ số cổ phiếu PGD (ước tính lợi nhuận hơn 170 tỷ đồng), đã tăng trần lên 15.900 đồng với hơn 1,54 triệu đơn vị được chuyển nhượng.

Trong phiên hôm nay trên sàn HNX, khối ngoại tiếp tục tăng mua vào, và giảm bán ra, lượng mua ròng cũng tăng lên khá nhiều. Cụ thể, có 25 mã được mua vào với tổng khối lượng đạt 1.239.300 cổ phiếu, tương đương giá trị đạt hơn 19 tỷ đồng, tăng 126% về khối lượng và tăng 156% về giá trị so với hôm qua. 16 mã được bán ra với tổng khối lượng đạt 199.600 cổ phiếu, tương đương giá trị đạt hơn 2 tỷ đồng, giảm 54,42% về khối lượng và giảm 47,54% về giá trị so với phiên giao dịch trước đó.

TIN CÁC ĐƠN VỊ THÀNH VIÊN PVN

PVC-HN đặt kế hoạch 92 tỷ đồng lợi nhuận và niêm yết cổ phiếu

Tại ĐHĐCĐ thường niên 2011, của CTCP Xây lắp Dầu khí Hà Nội (PVC-HN) đã thông kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2011 cùng việc niêm yết cổ phiếu PVC-HN lên sàn giao dịch chứng khoán.

Trong năm nay, PVC-HN đặt kế hoạch giá trị sản lượng đạt 1,806 tỷ đồng (tăng cao gấp 3 lần năm 2010), doanh thu 1,435 tỷ đồng và lợi nhuận trước thuế 91.8 tỷ đồng. Một số công trình sẽ thi công bao gồm: tổng thầu EPC tòa nhà CT 10-11 KĐT Văn Phú- Hà Đông; Trung tâm thương mại khách sạn Hạ Long; Nhà máy Ethanol Phú Thọ; Mở rộng nhà máy PV- Tex Hải Phòng.

Các cổ đông cũng thống nhất chủ trương niêm yết cổ phiếu lên sở giao dịch chứng khoán Hà Nội (HNX), dự kiến vào đầu quý 2/2011.

PXS (CTCP Kết cấu Kim loại & Lắp máy Dầu khí) tăng chỉ tiêu lợi nhuận hơn 28% so với năm 2010

Tại ĐHĐCĐ thường niên 2011, PXS đã thông qua kế hoạch năm 2011 với chỉ tiêu sản lượng đạt 1,200 tỷ đồng, doanh thu 1,108 tỷ đồng, tăng 127% so với kế hoạch năm 2010. Lợi nhuận sau thuế ước đạt 112.5 tỷ đồng, tăng hơn 28%, cổ tức ở mức 18%.

Về việc chào bán cổ phiếu cho cổ đông chiến lược, Tổng giám đốc công ty cho biết HĐQT đã lựa chọn và đang trong giai đoạn đàm phán với McDermott Asia Pacific Pte. Ltd (Mỹ) - một nhà thầu trong lĩnh vực Dầu khí biển hàng đầu thế giới. McDermott Asia Pacific Pte. Ltd sẽ mua 10% cổ phiếu phát hành thêm của PXS và trở thành cổ đông chiến lược, việc đàm phán về hợp đồng và giá cổ phiếu sẽ được thống nhất và ký kết trước ngày 30/4/2011.

Thời hạn cuối cùng nộp tiền mua cổ phiếu theo tỷ lệ 1:1 đối với cổ đông hiện hữu là ngày 13/04. PXS sẽ phát hành thành công đợt tăng vốn điều lệ trước ngày 20/05.

Diễn biến của cổ phiếu các công ty thuộc PVN

Phiên giao dịch hôm nay, trong 33 cổ phiếu niêm yết có 11 cổ phiếu tăng giá, 3 cổ phiếu đứng giá và 19 cổ phiếu giảm giá. Các cổ phiếu tăng giá nhiều nhất là PVG (tăng 6,71%), PVV (tăng 6,76%). Các cổ phiếu giảm giá nhiều nhất là PV2 giảm 5,68% và PGD giảm 4,99%. Trung bình, các cổ phiếu thuộc nhóm này giảm 0,61% và tổng khối lượng giao dịch đạt 14,814,170 đơn vị. Trong phiên hôm nay, khối lượng giao dịch PGD tăng đột biến do CTCP Kinh doanh khí hóa lỏng miền Bắc (PVG) thỏa thuận bán lại 6,18 triệu cổ phiếu PGD, tương đương 235,7 tỷ đồng cho PV GasVietnam.

Dưới đây là diễn biến của các mã cổ phiếu thuộc tập đoàn PVN phiên ngày 29/03:

STT	Mã	Tên công ty	Giá đóng cửa (VNĐ)	KLGD (cp)	Tăng/Giảm (%)	P/B *	P/E trailing*	Nơi giao dịch
1	ICG	CTCP Xây dựng Sông Hồng	14,300	89,000	↓ -2.72	1.17	3.82	HNX
2	PCG	CTCP Đầu tư và phát triển Gas Đô thị	7,700	3,700	↑ 1.32	0.71	9.60	HNX
3	PDC	CTCP Du lịch Dầu khí Phương Đông	7,300	19,600	↓ -3.95	0.48	1.65	HNX
4	PFL	CTCP Bất động sản Tài chính Dầu khí VN	9,200	77,800	↓ -2.13	0.79	5.78	HNX
5	PGS	CTCP Kinh doanh Khí hóa lỏng Miền Nam	21,100	753,500	↑ 1.93	1.60	18.54	HNX
6	PHH	CTCP Hồng hà Dầu khí	11,700	100,500	↓ -0.85	0.66	2.59	HNX
7	PPS	CTCP Dịch vụ Kỹ thuật Điện lực Dầu khí VN	10,300	39,400	↓ -3.74	0.99	21.90	HNX
8	PSG	CTCP Đầu tư và Xây lắp Dầu khí Sài Gòn	9,400	5,300	↓ -1.05	N/A	N/A	HNX
9	PSI	CTCP Chứng Khoán Dầu khí	9,700	132,300	↓ -4.90	0.73	3.68	HNX
10	PV2	CTCP Đầu tư và Phát triển PVI	8,300	76,100	↓ -5.68	0.35	2.47	HNX
11	PVA	CTCP Xây dựng Dầu khí Nghệ An	31,300	711,200	↑ 4.68	1.68	8.97	HNX
12	PVC	Tổng CTCP Dung dịch khoan và Hóa phẩm Dầu khí	23,400	305,000	↔ 0.00	1.46	4.42	HNX
13	PVE	CTCP Tư vấn Đầu tư và Thiết bị Dầu khí	12,200	39,800	↓ -2.40	1.01	6.73	HNX
14	PVG	CTCP Kinh doanh khí hóa lỏng Miền Bắc	15,900	1,545,300	↑ 6.71	1.36	11.34	HNX
15	PVI	Tổng CTCP Bảo hiểm Dầu khí	17,300	128,800	↓ -1.14	1.47	10.69	HNX
16	PVL	CTCP Bất động sản Điện lực Dầu khí VN	9,500	320,000	↓ -2.06	0.43	4.22	HNX
17	PVR	CTCP Kinh doanh Dịch vụ cao cấp Dầu khí VN	9,600	6,800	↓ -1.03	0.81	4.27	HNX
18	PVS	Tổng CTCP Dịch vụ Kỹ thuật Dầu khí	21,200	222,300	↓ -0.93	1.98	57.32	HNX
19	PVV	CTCP Đầu tư Xây dựng Vinaconex - PVC	22,100	222,500	↑ 6.76	1.45	11.00	HNX
20	PVX	Tổng CTCP Xây lắp Dầu khí VN	16,600	2,183,500	↓ -2.92	0.73	1.30	HNX
21	PXA	CTCP Đầu tư & Thương mại Dầu khí Nghệ An	10,800	5,600	↑ 2.86	1.00	23.83	HNX
22	DPM	Tổng công ty Phân bón và Hóa chất Dầu khí	35,300	339,490	↑ 0.28	2.11	5.70	HSX
23	PET	Tổng CTCP Dịch vụ Tổng hợp Dầu khí	14,500	139,770	↔ 0.00	1.30	7.92	HSX
24	PGD	CTCP Phân phối khí thấp áp Dầu khí VN	36,200	6,324,730	↓ -4.99	2.44	10.89	HSX
25	PTL	CTCP Đầu tư Hạ tầng và Đô thị Dầu khí	10,200	193,120	↓ -1.92	0.90	7.04	HSX
26	PVD	Tổng CTCP khoan và dịch vụ khoan Dầu khí	49,500	164,020	↑ 0.20	3.81	18.97	HSX
27	PVF	Tổng CTCP Tài chính Dầu khí	20,300	158,630	↓ -1.93	1.80	24.27	HSX
28	PVT	Tổng CTCP vận tải Dầu khí	8,000	93,460	↓ -2.44	1.03	63.12	HSX
29	PXI	CTCP Xây dựng công nghiệp & dân dụng dầu khí	10,100	39,710	↑ 1.00	0.86	2.30	HSX
30	PXL	CTCP ĐT khu công nghiệp dầu khí – Idico Long Sơn	6,700	187,320	↔ 0.00	0.63	13.55	HSX
31	PXM	CTCP Xây lắp Dầu khí Miền Trung	8,800	14,370	↑ 1.15	0.80	9.98	HSX
32	PXS	CTCP Kết cấu Kim loại và Lắp máy Dầu khí	12,900	133,180	↑ 2.38	1.17	N/A	HSX
33	PXT	CTCP Xây lắp Đường ống Bể chứa Dầu khí	7,800	38,370	↓ -2.50	0.79	N/A	HSX
34	NT2	CTCP Điện lực Dầu khí Nhơn Trạch 2	8,800	18,500	↓ -4.35	N/A	N/A	UPCOM
35	PCT	CTCP Vận tải Dầu khí Cửu Long	4,500	1,300	↑ 4.65	0.42	N/A	UPCOM
36	POV	CTCP Xăng dầu Dầu khí Vũng Áng	6,600	-	↔ 0.00	N/A	N/A	UPCOM
37	PSB	CTCP Đầu tư Dầu khí Sao Mai - Bến Đình	6,600	9,000	↑ 1.54	0.60	N/A	UPCOM
38	PSP	CTCP cảng dịch vụ dầu khí Đình Vũ	6,200	17,500	↑ 1.64	0.55	N/A	UPCOM
39	PTT	CTCP Vận tải Dầu khí Đông Dương	4,100	-	↔ 0.00	0.41	N/A	UPCOM
40	PX1	CTCP Xi măng Dầu khí 12/9	15,900	-	↔ 0.00	N/A	N/A	UPCOM

* Giá trị sổ sách và EPS tính trên báo cáo hợp nhất quý gần nhất hoặc năm gần nhất

LỊCH SỰ KIỆN TRONG TUẦN

Lịch đấu giá các công ty

Công ty	VĐL (tỷ đồng)	Tổng số CP chào bán	Giá khởi điểm (đ/cp)	Ngày đấu giá	Thời gian nhận đặt cọc
Công ty Xây dựng và Xuất nhập khẩu Giao thông 502	25.00	1,275,000	10,000	30/03/2011	Từ 24/2 đến 23/03/2011
Công ty Công trình Giao thông 503	20.00	1,030,000	10,000	16/03/2011	Từ 24/2 đến 09/03/2011
Công ty TNHH Đầu tư Xây dựng Trường Thịnh (lần 2)	34.70	924,709	16,000	24/01/2011	
CTCP Thiết bị phụ tùng Đà Nẵng	41.00	1,931,760	26,000	30/12/2010	Từ 12/09/2010 đến 12/23/2010
Công ty Vật liệu Xây dựng và Lâm sản	63.00	2,030,200	10,500	27/12/2010	
CTCP Đầu tư Xây dựng 3-2	112.00	5,277,300	10,500	24/12/2010	Từ 06/12/2010
Ngân hàng TMCP Phát triển nhà TP.Hồ Chí Minh	0.00	3,000,000	110	22/12/2010	Từ 06/12/2010

Danh sách các công ty đã nộp hồ sơ xin niêm yết

Công ty	Địa chỉ đăng ký niêm yết	VĐL (tỷ đồng)	Ngày nộp hồ sơ
CTCP Khai khoáng và Cơ khí Hữu Nghị Vĩnh Sinh	HNX	72	23/03/2011
CTCP Chứng khoán VNS	HNX	161	03/04/2011
CTCP Dược phẩm Phong Phú	HNX	23.355	23/02/2011
Công ty cổ phần VIPACO	HNX	30	28/01/2011
Công ty Cổ phần Bê tông Becamex	HSX	100	26/01/2011
CTCP Khai thác và Chế biến Khoáng sản Bắc Giang	HSX	168	24/01/2011
ông ty Cổ phần Vận tải Đa phương thức Duyên Hải	HSX	100.795	24/01/2011
CTCP Du lịch Tân Định Fiditourist	HNX	30.545	21/01/2011
Công ty Cổ phần Thiết bị Y tế Việt Nhật	HSX	242	14/01/2011

Danh sách các công ty đã được chấp thuận niêm yết

Công ty	Địa chỉ đăng ký niêm yết	VĐL (tỷ đồng)	Ngày được chấp thuận
CTCP Dịch vụ Sonadezi	UPCOM	50	24/03/2011
CTCP Đầu tư xây dựng Thanh niên	HNX	18	17/03/2011
CTCP Gỗ MDF VRG	UPCOM	344.45997	21/02/2011
CTCP Đầu tư xây dựng Hồng Phát	HNX	48	18/02/2011
TCP Lưới thép Bình Tây	UPCOM	19.654	26/01/2011
CTCP Xây lắp III Petrolimex	HNX	50	25/01/2011
CTCP Chứng khoán An Phát	HNX	289	20/01/2011
CTCP Bìa Hà Nội – Hải Phòng	HNX	91.79	20/01/2011
CTCP Du lịch Đắc Lắc	UPCOM	93.07	19/01/2011
CTCP Viễn thông điện tử Vinacap	HNX	134.97	17/01/2011
CTCP Xây lắp cơ khí và Lương thực Thực phẩm	HNX	35	14/01/2011
Công ty Cổ phần Đầu tư và Phát triển Đa Quốc Gia I.D.I	HSX	38	07/01/2011

Lịch niêm yết lần đầu

Công ty	Mã CK	Địa chỉ niêm yết	Vốn điều lệ (tỷ đồng)	Giá chào sàn (Đồng)	Ngày giao dịch
CTCP Đường sông Miền Nam	SWC	UPCOM	671.00		29/04/2011
CTCP Xây dựng HUD101	H11	UPCOM	10.60		28/04/2011
CTCP Du lịch Đắc Lắc	DLD	UPCOM	93.07		08/04/2011
CTCP Than Miền Trung - TKV	CZC	UPCOM	26.68		05/04/2011
CTCP Gang thép Thái Nguyên	TIS	UPCOM	1,840.00		24/03/2011
Công ty Cổ phần Đầu tư và Xây dựng HUD3	HUD3	HSX	100.00		18/03/2011
CTCP Đầu tư và Xây lắp Dầu khí Sài Gòn	PSG	HNX	350.00		15/03/2011
Công ty Cổ phần Đầu tư và phát triển Đô thị Dầu khí Cửu Long	CCL	HSX	250.00		03/03/2011
Tổng CTCP Bảo hiểm Bưu điện	PTI	HNX	450.00		02/03/2011
CTCP Địa ốc 11	D11	HNX	26.00		25/02/2011
CTCP Đầu tư & Thương mại Dầu khí Nghệ An	PXA	HNX	108.00		22/02/2011
CTCP Thép Biên Hòa	VCA	UPCOM	151.87		21/02/2011
CTCP Tập đoàn Quốc tế Biên Hòa	FBA	UPCOM	34.15		18/02/2011
Tổng CTCP Y tế Danameco	DNM	HNX	24.12		16/02/2011
CTCP Xây lắp Cơ khí và Lương thực Thực phẩm	MCF	HNX	35.00		14/02/2011
CTCP Môi trường Đô thị Hà Đông	MTH	UPCOM	14.78		10/02/2011
CTCP Bê tông Ly tâm Điện lực Khánh Hòa	KCE	UPCOM	15.00		08/02/2011

Nguồn: HSX, HSX

THỐNG KÊ GIAO DỊCH

HSX

5 cổ phiếu giao dịch nhiều nhất

Mã	Tham chiếu	Đóng cửa	± %	Giá trị giao dịch (1 triệu VNĐ)
PGD	38,100	36,200	-4.99	240,719
SSI	23,600	22,900	-2.97	53,980
SJS	49,700	50,500	1.61	30,268
HAG	45,800	45,700	-0.22	24,758
HPG	36,100	36,000	-0.28	21,448

5 cổ phiếu tăng nhiều nhất

Mã	Tham chiếu	Đóng cửa	Tăng	± %
BTT	20,500	21,500	1,000	4.88
DSN	20,600	21,600	1,000	4.85
MAFPF1	4,200	4,400	200	4.76
FBT	6,600	6,900	300	4.55
TRI	4,500	4,700	200	4.44

5 cổ phiếu giảm nhiều nhất

Mã	Tham chiếu	Đóng cửa	Giảm	± %
LBM	10,000	9,500	-500	-5.00
HU3	24,000	22,800	-1,200	-5.00
VNI	12,000	11,400	-600	-5.00
PGD	38,100	36,200	-1,900	-4.99
BMC	30,300	28,800	-1,500	-4.95

5 CP được NĐT nước ngoài mua/bán nhiều nhất

Mã	GT mua (triệu VNĐ)	Mã	GT bán (triệu VNĐ)
SJS	13,279	VIC	12,420
VIC	12,611	DHG	10,409
HAG	10,723	SJS	3,380
DHG	7,766	HAG	3,217
CTG	6,304	PVD	2,516

HNX

5 cổ phiếu giao dịch nhiều nhất

Mã	Tham chiếu	Đóng cửa	± %	Giá trị giao dịch (1 triệu VNĐ)
VIX	10,800	10,500	-2.78	295,595
VND	16,100	15,300	-4.97	46,209
KLS	10,500	10,400	-0.95	44,177
BVS	18,500	17,300	-6.49	37,427
PVX	17,100	16,600	-2.92	36,413

5 cổ phiếu tăng nhiều nhất

Mã	Tham chiếu	Đóng cửa	Tăng	± %
XMC	17,300	18,500	1,200	6.94
SDC	15,900	17,000	1,100	6.92
SJ1	24,700	26,400	1,700	6.88
KST	17,700	18,900	1,200	6.78
PVV	20,700	22,100	1,400	6.76

5 cổ phiếu giảm nhiều nhất

Mã	Tham chiếu	Đóng cửa	Giảm	± %
HLY	30,000	27,900	-2,100	-7.00
VNT	20,000	18,600	-1,400	-7.00
TBX	28,800	26,800	-2,000	-6.94
BTH	13,000	12,100	-900	-6.92
D11	40,800	38,000	-2,800	-6.86

5 CP được NĐT nước ngoài mua/bán nhiều nhất

Mã	GT mua (triệu VNĐ)	Mã	GT bán (triệu VNĐ)
VCG	11,006	KLS	1,060
KLS	5,865	VND	306
PVX	784	TDN	226
PVS	668	NTP	195
PHS	233	WSS	174

KHUYẾN CÁO SỬ DỤNG

Báo cáo này được thực hiện bởi Ban Phân tích - Công ty cổ phần Chứng khoán Dầu khí. Những thông tin trong báo cáo này được thu thập từ các nguồn đáng tin cậy và đánh giá một cách thận trọng. Tuy nhiên, Công ty cổ phần Chứng khoán Dầu khí không chịu bất kỳ trách nhiệm nào đối với tính chính xác, trung thực, đầy đủ của các thông tin được cung cấp cũng như những tổn thất có thể xảy ra khi sử dụng báo cáo này. Mọi thông tin, quan điểm trong báo cáo này có thể được thay đổi mà không cần báo trước. Báo cáo này được xuất bản với mục đích cung cấp thông tin và hoàn toàn không hàm ý khuyến cáo người đọc mua, bán hay nắm giữ chứng khoán.

Người đọc cần lưu ý: Công ty cổ phần Chứng khoán Dầu khí có thể có những hoạt động hợp tác với các đối tượng được nêu trong báo cáo và có thể có xung đột lợi ích với các nhà đầu tư.

Báo cáo này thuộc bản quyền của Công ty cổ phần Chứng khoán Dầu khí. Mọi hành vi in ấn, sao chép, sửa đổi nội dung mà không được sự cho phép của Công ty cổ phần Chứng khoán Dầu khí đều được coi là sự vi phạm pháp luật.

THÔNG TIN LIÊN HỆ

Ban Phân tích

E -mail: research@psi.vn

Tel: (84-4) 3934 3888



PSI CHỨNG KHOÁN DẦU KHÍ

Trụ sở chính:

18 Lý Thường Kiệt, Quận Hoàn Kiếm, Hà Nội - ĐT: (84-4) 39343888; Fax: (84-4) 39343999

Chi nhánh Hà Nội

Tầng 1, 18 Lý Thường Kiệt, Quận Hoàn Kiếm, Hà Nội – ĐT: (84-4)39343888; Fax: (84-4)39343999

Chi nhánh Nam Định

Tầng 1, lô 13+21 Đường Đông A, Khu đô thị mới Hoà Vượng, Nam Định – ĐT: (84-350) 3677989; Fax: (84-350) 3677979

Chi nhánh Thanh Hoá

Tầng 1, số 38A đại lộ Lê Lợi, Thanh Hoá

Chi nhánh Nghệ An

Số 19, Quang Trung, Tp. Vinh, Nghệ An

Chi nhánh Hải Phòng

Số 5, Hồ Xuân Hương, quận Hồng Bàng, Hải Phòng

Chi nhánh TP.HCM:

Số 24 – 26 Hồ Tùng Mậu, Quận I, TP.Hồ Chí Minh - ĐT: (84-8) 39111818; Fax: (84-8) 39111919

Chi nhánh Vũng Tàu:

Phòng 112, Tòa nhà Petro Tower, số 08 Hoàng Diệu, TP.Vũng Tàu – ĐT: (84-64) 62545 20 - 22 - 23 -24 - 26; Fax: (84-64) 6254521

Chi nhánh Đà Nẵng:

Số 55-56 Đường Nguyễn Văn Linh, Quận Hải Châu, Thành phố Đà Nẵng – ĐT: (84-0511) 3899338; Fax: (84-0511) 3899339